

Số:15 /2020/QĐST-HNGĐ

Mèo Vạc, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Viên Đức D, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh H.

Bị đơn: Hoàng Thị N, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị N và anh Viên Đức D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị N và anh Viên Đức D thuận tình ly hôn.

- Con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận, theo nguyện vọng của con:

Anh Viên Đức D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Viên Hoàng D1, sinh ngày 27/11/2008 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị N được quyền đi lại thăm nom con chung, anh Viên Đức D

không được ngăn cản. Chị Hoàng Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Viên Đức D.

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.
- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

Nợ cá nhân của ai người đó khác tự trả.

- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí HNGĐ - ST: Anh Viên Đức D tự nguyện nộp toàn bộ án phí HNGĐ-ST là **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 03472 ngày 18/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, hoàn trả cho anh Viên Đức D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND thị trấn Mèo Vạc)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên